

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
Năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty/Name of company: **Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam - VIETNAM ELECTRONICS AND INFORMATICS JOINT STOCK CORPORATION.**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 15 Trần Hưng Đạo – Phường Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.

- Tầng 11 Tòa nhà MIPEC số 229 Phố Tây Sơn – Quận Đống Đa – Hà Nội.

- Điện thoại/Telephone: : (84-24) 38256404 Fax: (84-24) 38264786 Email: info@viettronics.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 438.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi tám tỷ đồng).

- Mã chứng khoán/Securities code: VEC

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Không.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-2021 NQ/ĐT-ĐHĐCĐ	27/04/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động năm 2020.- Thông qua kế hoạch SXKD 2021.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.- Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2020, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021- Thông qua điều lệ sửa đổi bổ sung.

			- Các nội dung khác theo thẩm quyền/ chương trình họp của ĐHQĐ thường niên.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	17/07/2017	
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	17/07/2017	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT	17/07/2017	
4	Vũ Hải Vĩnh	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Nguyễn Văn Đông	Thành viên HĐQT	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Lê Thanh Tuấn	9	100%	
2	Nguyễn Tiến Dũng	9	100%	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	9	100%	
4	Vũ Hải Vĩnh	9	100%	
5	Nguyễn Văn Đông	9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã họp 9 lần bằng hình thức tổ chức họp/lấy phiếu ý kiến, có 10 Nghị quyết đề ra nhằm định hướng, quyết định chủ trương, kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đồng thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, góp phần nâng cao năng lực quản trị của bộ máy điều hành, tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý vốn, phát triển sản xuất kinh doanh cho Tổng công ty.

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của ban điều hành được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như nhân sự Ban điều hành, quản lý người đại diện tại các đơn vị có vốn góp; Định hướng, chủ trương thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền, quy chế và các quy định liên quan được HĐQT kịp thời quyết định, chỉ đạo để phù hợp mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đảm bảo tính hiệu quả, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees:

Tính đến nay, Tổng công ty chưa thành lập tiểu ban nào trực thuộc Hội đồng quản trị. Hoạt động của các ban chức năng, các ban chuyên trách của Tổng Công ty đều gắn với nội dung định hướng của Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)/ *Resolutions/ Decisions of the Board of Directors*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	62 NQ/ĐT-HĐQT	11/01/2021	Thông qua việc Viettronics góp vốn đầu tư vào Công ty thành viên.
2	63 NQ/ĐT-HĐQT	04/03/2021	Thông qua việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên Thông qua việc thay đổi nhân sự phụ trách Ban điều hành Tổng công ty
3	64 NQ/ĐT-HĐQT	13/04/2021	Thông qua đề xuất kiện toàn nhân sự người đại diện vốn tại công ty con có vốn góp của Tổng công ty (VCN, VBH, VTB)
4	65 NQ/ĐT-HĐQT	26/04/2021	Thông qua chương trình và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
5	66 NQ/ĐT-HĐQT	26/04/2021	Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 và Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021
6	67 NQ/ĐT-HĐQT	06/05/2021	Thông qua việc xếp lương cho thành viên Ban điều hành theo thẩm quyền.
7	68 NQ/ĐT-HĐQT	28/07/2021	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Bùi Mạnh Hùng
8	69 NQ/ĐT-HĐQT	21/09/2021	Thay đổi nhân sự người đại diện tại Công ty thành viên có vốn góp.
9	70 NQ/ĐT-HĐQT	28/10/2021	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 của Viettronics và các đơn vị thành viên; Báo cáo tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống dịch Covid – 19 tại Viettronics và các đơn vị có góp vốn của Viettronics. Báo cáo BKS Quý 1 & 6 tháng đầu năm 2021
10	71 NQ/ĐT-HĐQT	10/12/2021	Kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2021, dự kiến năm 2022

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán (Năm 2021): *Board of Supervisors/ Audit Committee*.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng Ban	17/07/2017	Cử nhân kinh tế

		kiểm soát		
2	Phạm Văn Chung	TV Ban kiểm soát	17/07/2017	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
3	Nguyễn Minh Đức	TV Ban kiểm soát	17/07/2017	Cử nhân đại học

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Vũ Hoài Anh	5	100%	100%	
2	Phạm Văn Chung	5	100%	100%	
3	Nguyễn Minh Đức	5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders: Ban kiểm soát họp theo định kỳ 1 quý/1 lần, có tổng cộng 5 cuộc họp để triển khai nhiệm vụ, chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers: Được thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo quy chế/quy định.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Supervisory Board (if any): Phối hợp với người đại diện vốn, các ban chức năng của Tổng công ty tiến hành công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Viettronics.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Bùi Mạnh Hùng	09/04/1961	Kỹ sư	17/07/2017
2	Vũ Hải Vĩnh	18/07/1968	Thạc sỹ kinh tế	17/07/2017
3	Nguyễn Văn Đông	01/01/1977	Tiến sỹ kinh tế	17/07/2017
4	Phạm Nguyên Anh	05/03/1981	Thạc sỹ kinh tế	08/10/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Nguyễn Trung Dũng	12/02/1967	Cử nhân đại học	17/07/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other*

managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company Reasons
NHIỆM KỲ III (2017-2022)									
A	Hội đồng quản trị								
I	Lê Thanh Tuấn		Chủ tịch HĐQT					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Lê Thanh Tuấn									
1	Nguyễn Thị Mai Anh							Vợ	
2	Lê Nam Khánh							Con đẻ	
3	Lê Minh Quang							Con đẻ	
4	Lê Nữ Thục Anh							Con đẻ	
5	Lê Phước Ninh							Bố đẻ	
6	Tạ Mỹ Dung							Mẹ đẻ	
7	Lê Phước Anh							Anh ruột	
8	Mai Thị Thu Trang							Chị dâu	
9	Nguyễn Thị Sương							Mẹ vợ	
II	Nguyễn Tiến Dũng		TV HĐQT Chuyên trách					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Tiến Dũng									
1	Nguyễn Thị Phương Thành							Vợ	
2	Nguyễn Trúc Phương							Con gái	
3	Nguyễn Thành Lâm							Con trai	
4	Trịnh Thị Yên							Mẹ đẻ	
5	Nguyễn Thị Thảo							Em gái	
6	Đỗ Tiến Trường							Em rể	

7	Nguyễn Văn Thanh							Bố vợ	
8	Nguyễn Thị Biển							Mẹ Vợ	
	III Đỗ Thị Thúy Hương		Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Bà Đỗ Thị Thúy Hương									
1	Đỗ Gia Phan							Cha	
2	Nguyễn Thúy Nhung							Mẹ	
3	Đỗ Gia Thắng							Anh	
4	Nguyễn Thị Cẩm Thủy							Chị dâu	
5	Đỗ Gia Kiên							Em trai	
6	Đào Bích Liên							Em dâu	
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh							Chồng	
8	Nguyễn Đỗ Quỳnh Liên							Con gái	
9	Nguyễn Đỗ Quang Huy							Con trai	
10	Đỗ Thị Dung							Mẹ chồng	
	IV Vũ Hải Vĩnh		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc phụ trách BĐH					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Vũ Hải Vĩnh									
1	Vũ Đức Ngũ							Bố	
2	Nguyễn Thị Nhung							Mẹ	
3	Vũ Văn Hải							Em trai	
4	Đào Thúy Hà							Em dâu	
5	Vũ Thị Hồng							Em gái	
6	Nguyễn Xuân Định							Em rể	
7	Vũ Thị Hồng Hà							Em gái	
8	Alan Kong							Em rể	
9	Vũ Hải Anh							Em trai	
10	Ngô Thị Mai Loan							Em dâu	
11	Hoàng Thị Ngọc Mai							Vợ	
12	Vũ Hoàng Bảo Trân							Con gái	
13	Vũ Hoàng Vi Viên							Con gái	
14	Hoàng Thế Nha							Bố vợ	
15	Đình Thị Ngọc Huệ							Mẹ vợ	
	V Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT, Phó					Nhiệm kỳ III	

		Tổng giám đốc							
Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Văn Đông									
1	Nguyễn Văn Hạnh							Bố đẻ	
2	Lê Thị Trung							Mẹ đẻ	
3	Nguyễn Thị Thơm							Chị gái	
4	Lương Tùng Sơn							Anh rể	
5	Nguyễn Văn Quý							Em trai	
6	Lương Thị Duyên							Em dâu	
7	Ngô Hương Giang							Vợ	
8	Nguyễn Văn Anh Đức							Con trai	
9	Nguyễn Đạt Tiến Hưng							Con trai	
10	Nguyễn Thiện Minh							Con gái	
11	Ngô Mạnh Cường							Bố vợ	
12	Cao Thị Diễm Hồng							Mẹ vợ	
13	Ngô Phương Linh							Em dâu	
B Ban kiểm soát									
I	Vũ Hoài Anh		Trưởng ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Bà Vũ Hoài Anh									
1	Vũ Như Hoán							Bố đẻ	
2	Trương Nguyệt Minh							Mẹ đẻ	
3	Vũ Hoài Sơn							Em trai	
4	Hoàng Thị Thanh							Em dâu	
5	Nguyễn Ngọc Anh							Chồng	
6	Nguyễn Khánh Linh							Con đẻ	
7	Nguyễn Vũ Tuấn Long							Con đẻ	
8	Nguyễn Ngọc Thìn							Bố chồng	
9	Hoàng Thị Hiếu							Mẹ chồng	
II	Phạm Văn Chung		Thành viên Ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Văn Chung									
1	Phạm Xuân Thiều							Bố đẻ	
2	Vũ Thị Nhung							Mẹ đẻ	
3	Phạm Minh Tuấn							Anh trai	
4	Phạm Văn Việt							Em trai	
5	Phạm Văn Nam							Em trai	
6	Nguyễn Kim Thư							Vợ	

7	Phạm Minh Sơn							Con	
8	Phạm Đức Anh							Con	
9	Nguyễn Diễm Vy							Bố vợ	
10	Trần Thị Thanh Thảo							Mẹ vợ	
11	Dương Thị Thúy Hằng							Chị dâu	
12	Đỗ Thị Hồng Liên							Em dâu	
13	Nguyễn Thị Thu Hương							Em dâu	
III	Nguyễn Minh Đức		Thành viên Ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Minh Đức									
1	Đoàn Diệu Hồng							Vợ	
2	Nguyễn Đức Minh							Con	
3	Nguyễn Đình Chiến							Bố	
4	Hà Thị Cúc							Mẹ	
5	Nguyễn Thu Hà							Em gái	
6	Đoàn Ngọc Tùng							Bố vợ	
7	Bùi Thị Hồng Thu							Mẹ vợ	
C	Ban điều hành								
I	Bùi Mạnh Hùng		Phó Tổng giám đốc					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Bùi Mạnh Hùng									
1	Nguyễn Thị Hiên								
2	Nguyễn Thị Thu Hoài								
3	Bùi Bích An								
4	Bùi Huy Hoàng								
II	Phạm Nguyên Anh		Phó Tổng giám đốc					Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Nguyên Anh									
1	Phạm Văn Thúc							Bố	
2	Phạm Nguyên Hạnh							Mẹ	
3	Đặng Thanh Huyền	009C0870 12						Vợ	
4	Phạm Nguyên Đức							Con trai	
5	Phạm Nguyên Khôi							Con trai	
6	Trần Thị Kim Liên							Mẹ vợ	
III	Vũ Hải Vĩnh	PTGD	Xem tại mục A.IV						

IV	Nguyễn Văn Đông	PTGD	Xem tại mục A.IV					
D	Kế toán trưởng							
I	Nguyễn Trung Dũng		Kế toán trưởng				Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan đến ông Nguyễn Trung Dũng								
1	Nguyễn Trung Hưng						Bố đẻ	
2	Nguyễn Thị Thanh						Mẹ đẻ	
3	Nguyễn Hữu Trác						Bố vợ	
4	Nguyễn Thị Thu Hằng						Vợ	
5	Nguyễn Phương Dung						Con gái	
6	Nguyễn Trung Khải						Con trai	
7	Nguyễn Thị Tâm						Chị/em gái	
8	Nguyễn Trung Thành						Anh/em trai	
9	Phùng Thị Hiếu						Chị/em dâu	
E	Thư ký							
I	Nguyễn Thị Thúy Ly		Thư ký Tổng công ty, Trưởng tiểu ban Pháp lý				Nhiệm kỳ III	
Cá nhân có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy Ly								
1	Nguyễn Văn Minh						Bố đẻ	
2	Nguyễn Thị Văn						Mẹ đẻ	
3	Phạm Đình Lương						Bố chồng	
4	Phạm Thị Mỹ Ngọc						Mẹ chồng	
5	Phạm Anh Dũng						Chồng	
6	Phạm Diệu Hiền						Con đẻ	
7	Phạm Đức Thiện						Con đẻ	
8	Nguyễn Thị Thanh Lịch						Chị ruột	
9	Nguyễn Quốc Sự						Em ruột	
10	Trịnh Trọng Tuấn						Anh rể	
11	Nguyễn Thị Thu Trang						Em dâu	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có.*

ST T	Tên tổ chức/cá	Mối quan hệ liên	Số Giấy	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm	Số Nghị quyết/ Quyết	Số lượng, tỷ lệ nắm	Ghi chú
------	----------------	------------------	---------	----------------	-----------	----------------------	---------------------	---------

No	nhân Name of organization/ individual	quan với công ty Relationship	NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*; date of issue, place of issue	chính/ Địa chỉ liên hệ Address	giao dịch với công ty Time of transacti ons	định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)	giữ cổ phiếu sau khi giao dịch Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	Note

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/
NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power : Không có.

St t N o.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relation ship with internal person	Chức vụ tại CTNY Position at listed company	Số CMND/H ộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No. , date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiar ies, the company which listed company control	Thời điểm giao dịch Time of transacti on	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ Number, ownersh ip proporti on of shares/f und certificat es hold after the transacti on	Ghi ch ú Not e

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT,

thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons.*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							
	...							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
	...						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định quan trọng để định hướng triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý người đại diện, tham gia định hướng hoạt động điều hành tại các công ty có vốn góp theo phân cấp/ thẩm quyền... tổng hợp gồm:

- Định hướng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo phân cấp, thẩm quyền.
- Cơ cấu, bổ nhiệm, kiện toàn hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người đại diện phát huy năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ với các doanh nghiệp được phân công, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra.
- Thực hiện các nội dung có liên quan theo định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty và theo thẩm quyền/ phân cấp.

Trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- CBTT trên website;
- Lưu VT, KHĐT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Lê Thành Tuấn